

Số: 62/2022/QĐCNTTLH

Thành phố Bến Tre, ngày 08 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE-TỈNH BẾN TRE

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Tô Thị Trúc L và ông Trần Quốc D

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của bà Tô Thị Trúc L

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 6 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- **Bà Tô Thị Trúc L**, sinh năm 1988

Địa chỉ: ấp P, xã PH, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

- **Ông Trần Quốc D**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: ấp P, xã PH, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 6 năm 2022 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Tô Thị Trúc L và ông Trần Quốc D.

- Về con chung: ông D trực tiếp nuôi hai con chung tên Trần Thị Trúc Th sinh ngày 15/12/2006 và Trần Thanh T sinh ngày 03/10/2011. Ghi nhận việc ông D không yêu cầu bà L cấp dưỡng nuôi con

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: bà L và ông D tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung: bà L và ông D đều khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP Bến Tre;
- Chi cục THADS TP Bến Tre;
- UBND xã PH;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lương Thị Thùy Dương